

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG KHÊ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/2021/HS - ST
Ngày 26 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quang Quý; ông Phạm Ngạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Cao Anh Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/202/TLST - HS ngày 26/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST - HS ngày 12/3/2021 đối với các bị cáo:

1. Trương Hữu Đ; sinh ngày 19/12/1984; nơi sinh: Xã T, huyện T, tỉnh H; nơi cư trú: Tổ dân phố 07, thị trấn H, huyện H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Hữu H, sinh năm 1951 và bà Lê Thị T, sinh năm 1952; có vợ là Võ Thị Hồng T1 và 01 con, 06 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/10/2008 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 328/2008/HSST. Ngày 20/02/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của bản án số 328/2008/HSST buộc chấp hành chung hình phạt của hai bản án là 07 năm tù, theo bản án số 12/2009/HSST. Ngày 31/7/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xử phạt 12 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tổng hợp hình phạt của bản án số 12/2009/HSST buộc chấp hành chung hình phạt của hai bản án là 08 năm tù, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 22/01/2014, thuộc diện đương nhiên xóa án tích; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/02/2021 đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Trung K; sinh ngày 12/5/1985; nơi sinh: Xã P, huyện H, tỉnh H; nơi cư trú: Tổ dân phố 12, thị trấn H, huyện H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;

quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trí H (Đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1954; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 16/6/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án hình sự số 61/2017/HSST, chấp hành xong hình phạt vào ngày 02/02/2020; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

3. Trần Công D; sinh ngày 01/8/1984; nơi sinh: Xã H, huyện H, tỉnh H; nơi cư trú: Thôn B, Xã H, huyện H, tỉnh H; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân T1, sinh năm 1953 và bà Võ Thị H, sinh năm 1956; có vợ là Phan Thị Thanh H1 và 02 con, đứa lớn nhất 13 tuổi, đứa nhỏ nhất 07 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 27/5/2020 bị Công an huyện Hương Khê xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000đ về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản theo Quyết định số 25/QĐ - XPHC, đã thi hành xong vào ngày 01/6/2020; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/02/2021 đến nay; có mặt.

4. Nguyễn Văn Đ1; sinh ngày 11/9/1986; nơi sinh: Xã G, huyện H, tỉnh H; nơi cư trú: Thôn P, Xã G, huyện H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1955 và bà Lê Thị S, sinh năm 1960; có vợ là Nguyễn Thị L1 và 02 con, đứa lớn nhất 07 tuổi, đứa nhỏ nhất 05 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/02/2021 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 15 phút ngày 21/12/2020, Nguyễn Trung K trú tại tổ dân phố 12 thị trấn H, huyện H sau nhiều lần thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi số lô, số đề với Trương Hữu Đ, trú tại tổ dân phố 07 thị trấn H, huyện H do nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Kiên đến Cơ quan Công an huyện Hương Khê tự thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Do lo sợ và biết không thể che giấu được hành vi phạm tội của mình nên vào khoảng 15 giờ cùng ngày Trương Hữu Đ đã đến Cơ quan Công an huyện Hương Khê đầu thú. Tại Cơ quan Điều tra Đ khai nhận, ngoài hành vi đánh bạc với Kiên thì Đ còn bán số lô, số đề cho Trần Công D, trú tại thôn Bắc Trà, xã Hương Trà, huyện Hương Khê và Nguyễn Văn Đ1, trú tại thôn Phố Cường, xã Gia Phố, huyện Hương Khê bằng hình thức nhắn tin thông qua mạng xã hội Zalo. Để thực hiện hành vi đánh bạc thì Đ cài ứng dụng Zalo trên chiếc điện thoại Oppo F4, sử dụng tài khoản Zalo “Trương Hữu Đ” được đăng ký bằng số điện thoại 0984875226. Kiên cài ứng dụng Zalo trên chiếc điện thoại Iphone 7 plus, sử dụng tài khoản Zalo “Trung Kiên” được đăng ký bằng số điện thoại 0867521526. Đ cài ứng dụng Zalo trên chiếc điện thoại Oppo A39, sử dụng tài khoản Zalo “D Trần” được đăng ký bằng số điện thoại 0985410379. Đ1 cài ứng

dụng Zalo trên chiếc điện thoại Vivo 1606, sử dụng tài khoản Zalo “Nguyen Dong” được đăng ký bằng số điện thoại 0975472747.

Việc đánh bạc được quy ước như sau: Nếu đánh đề thì người chơi chọn 02 số cuối cùng của giải đặc biệt, số tiền đặt cược tùy vào người chơi đưa ra, nếu người chơi chọn trùng 02 số đặc biệt của giải đặc biệt khi có kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng thì người chơi thắng; số đề đầu là những số đề có số hàng chục giống nhau (Ví dụ: 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59). Tỷ lệ đặt cược, nếu người chơi thắng thì được tính 01 ăn 70 lần. Nếu đánh lô người chơi chọn 02 số bất kỳ cuối cùng của tất cả các giải thưởng từ giải đặc biệt cho đến giải 7 thì người chơi thắng, mỗi điểm lô được thỏa thuận với người chơi là 20.000đ, nếu người chơi thắng thì được tính 01 điểm lô ăn 70.000đ. Xuyên 2 thì người chơi chọn 02 số có số khác nhau bất kỳ để đánh, nếu trong tất cả các giải xổ số được công bố có 02 số cuối cùng trùng với 02 số mà người chơi đã chọn thì người chơi thắng cuộc và được ăn tỷ lệ 01 ăn 10 lần. Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng trong ngày, nếu người chơi không trúng số đã chọn thì người chơi thua và phải thanh toán tiền cho Trương Hữu Đ. Thời gian thực hiện việc ghi số lô, số đề bắt đầu từ khoảng 15 giờ cho đến 18 giờ 15 phút hàng ngày. Kết quả đánh bạc được trả lời bằng tin nhắn qua hệ thống Zalo, ký hiệu là thả tim. Đến 18 giờ 30 phút khi có kết quả xổ số miền Bắc, Đ dùng điện thoại của mình để tải kết quả xổ số trên mạng về, đối chiếu giữa các giải thưởng với các số lô, số đề, xuyên mà người chơi đã chọn, sau đó tính toán và nhắn tin qua hệ thống Zalo cho nhau biết kết quả thắng, thua (Âm, dương) với nhau. Số tiền đánh bạc các bên chưa thanh toán cho nhau.

Do có mối quan hệ quen biết với nhau từ trước, nên trong khoảng thời gian từ ngày 22/11/2020 đến ngày 20/12/2020, các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề thông qua việc nhắn tin trên mạng xã hội Zalo, cụ thể như sau:

1. Hành vi đánh bạc của bị cáo Trương Hữu Đ:

Lần thứ nhất: Vào ngày 22/11/2020, Trương Hữu Đ sử dụng tài khoản Zalo “Trương Hữu Đ” nhận tin nhắn số lô từ tài khoản Zalo “Nguyen Dong” của Nguyễn Văn Đ1, cụ thể như sau:

Vào hồi 17 giờ 48 phút: Nhận tin nhắn đánh các số lô 02, 30, 49, 94, 72, 66 mỗi số 10 điểm; số lô 11 với 50 điểm, tổng 110 điểm. Vào hồi 17 giờ 49 phút: Nhận tin nhắn đánh các số lô 65, 56 mỗi số 20 điểm, tổng 40 điểm. Vào hồi 17 giờ 57: Nhận tin nhắn đánh các số lô 59, 95, 08, 80 mỗi số 10 điểm, tổng 40 điểm.

Tổng số tiền Đ1 các cược đánh bạc là $190 \text{ điểm} \times 20.000\text{đ} = 3.800.000\text{đ}$ và Đ1 trúng số lô 49 với 10 điểm; 65, 56 với mỗi số 20 điểm, tổng cộng $50 \text{ điểm} \times 70.000\text{đ} = 3.500.000\text{đ}$. Tổng số tiền đánh bạc trong ngày giữa Đ và Đ1 là: $3.800.000\text{đ} + 3.500.000\text{đ} = 7.300.000\text{đ}$.

Lần thứ hai: Vào lúc 17 giờ 49 phút, ngày 23/11/2020, Trương Hữu Đ sử dụng tài khoản Zalo “Trương Hữu Đ” nhận tin nhắn số lô từ tài khoản Zalo

“Trần Công D” của Trần Công D, cụ thể như sau: Nhận tin nhắn số lô 43 với 25 điểm; các số lô 14, 43, 25, 50, 27, 72, 69, 96 mỗi số 10 điểm. Tổng số tiền D các cược đánh bạc là $105 \text{ điểm} \times 20.000\text{đ} = 2.100.000\text{đ}$ và D trúng lô 43 với 35 điểm; 25 với 10 điểm; 27 với 10 điểm, tổng cộng 55 điểm $\times 70.000\text{đ} = 3.850.000\text{đ}$. Tổng số tiền đánh bạc trong ngày giữa Đ và D $2.100.000\text{đ} + 3.850.000\text{đ} = 5.950.000\text{đ}$.

Lần thứ ba: Vào lúc 18 giờ 01 phút, ngày 24/11/2020, Trương Hữu Đ tiếp tục sử dụng tài khoản Zalo “Trương Hữu Đ” nhận tin nhắn số lô từ tài khoản Zalo “Trần Công D” của Trần Công D, cụ thể như sau: Nhận tin nhắn số lô 43, 92, 14, 20, 89, 55 mỗi số 10 điểm; các số lô 92, 55, 43 mỗi số 25 điểm. Tổng số tiền D các cược đánh bạc là $135 \text{ điểm} \times 20.000\text{đ} = 2.700.000\text{đ}$ và D trúng lô 92 với 35 điểm; 20 với 10 điểm; 55 với 35 điểm, tổng cộng 80 điểm $\times 70.000\text{đ} = 5.600.000\text{đ}$. Tổng số tiền đánh bạc trong ngày giữa Đ và D $2.700.000\text{đ} + 5.600.000\text{đ} = 8.300.000\text{đ}$.

Lần thứ tư: Vào lúc 18 giờ 01 phút, ngày 09/12/2020, Trương Hữu Đ sử dụng tài khoản Zalo “Trương Hữu Đ” nhận tin nhắn số lô từ tài khoản Zalo “Trung Kiên” của Nguyễn Trung K, cụ thể như sau: Nhận tin nhắn đánh các số đề 22, 00, 62, 03, 30, 09, 90, 96, 42, 12, 13, 31, 89, 32, 10 mỗi con 20.000đ; đánh xuyên 2: 18, 95 và 59, 95 mỗi cặp số 50.000đ; các số lô 03 với 20 điểm, 30 với 40 điểm. Tổng số tiền Kiên cá cược đánh bạc là 1.200.000đ và Kiên trúng số lô: 03 với 20 điểm; 30 với 40 điểm, tổng cộng 60 điểm $\times 70.000\text{đ} = 4.200.000\text{đ}$. Tổng số tiền đánh bạc trong ngày giữa Đ và Kiên $1.200.000\text{đ} + 4.200.000\text{đ} = 5.400.000\text{đ}$.

Lần thứ năm: Vào ngày 12/12/2020, Trương Hữu Đ tiếp tục sử dụng tài khoản Zalo “Trương Hữu Đ” nhận tin nhắn số lô từ tài khoản Zalo “Trung Kiên” của Nguyễn Trung K, cụ thể như sau: Nhận tin nhắn đánh các số đề 45 với số tiền 100.000đ; các số đề 37, 38, 13, 31, 54, 57, 53, 78, 89, 98, 56, 76, 19, 44, 43, 34 mỗi số 20.000đ; các số xuyên: 07, 19 và 56, 85 mỗi cặp 50.000đ; các số lô 45, 54 mỗi số 20 điểm. Tổng số tiền Kiên cược đánh bạc là 1.320.000đ và Kiên trúng số đề 45 tương ứng với số tiền $100.000\text{đ} \times 70.000\text{đ} = 7.000.000\text{đ}$; số lô: 45 với 20 điểm tương ứng số tiền $20 \text{ điểm} \times 70.000\text{đ} = 1.400.000\text{đ}$ (Tổng số tiền Kiên trúng là 8.400.000đ). Tổng số tiền đánh bạc trong ngày giữa Đ và Kiên $1.320.000\text{đ} + 8.400.000\text{đ} = 9.720.000\text{đ}$.

2. Hành vi đánh bạc của bị cáo Nguyễn Trung K:

Bị cáo Nguyễn Trung K sử dụng tài khoản Zalo “Trung Kiên” nhắn tin đánh các số lô, số đề, xuyên 2 đến tài khoản Zalo “Trương Hữu Đ” của Trương Hữu Đ.

Lần thứ nhất: Vào lúc 18 giờ 01 phút, ngày 09/12/2020, Kiên tin nhắn đánh các số đề 20, 00, 62, 03, 30, 09, 90, 96, 42, 12, 13, 31, 89, 32, 10 mỗi con 20.000đ; đánh xuyên 2: 18, 95 và 59, 95 mỗi cặp số 50.000đ; các số lô 03 với 20 điểm, 30 với 40 điểm. Tổng số tiền Kiên cá cược đánh bạc là 1.200.000đ và Kiên trúng số lô: 03 với 20 điểm; 30 với 40 điểm, tổng cộng 60 điểm $\times 70.000\text{đ}$

= 4.200.000đ. Tổng số tiền đánh bạc trong ngày giữa Đ và Kiên 1.200.000đ + 4.200.000đ = 5.400.000đ.

Lần thứ 2: Vào ngày 12/12/2020, Kiên nhắn tin đánh các số đề 45 với số tiền 100.000đ; các số đề 37, 38, 13, 31, 54, 57, 53, 78, 89, 98, 56, 76, 19, 44, 43, 34 mỗi số 20.000đ; các số xuyên: 07, 19 và 56, 85 mỗi cặp 50.000đ; các số lô 45, 54 mỗi số 20 điểm. Tổng số tiền Kiên cược đánh bạc là 1.320.000đ và Kiên trúng số đề 45 tương ứng với số tiền 100.000đ x 70.000đ = 7.000.000đ; số lô: 45 với 20 điểm tương ứng số tiền 20 điểm x 70.000đ = 1.400.000đ (Tổng số tiền Kiên trúng là 8.400.000đ). Tổng số tiền đánh bạc trong ngày giữa Đ và Kiên 1.320.000đ + 8.400.000đ = 9.720.000đ.

Ngoài ra, vào các ngày 10, 11, 13, 14, 15, 16, 17, 19 và 20/12/2020, Kiên có 09 lần khác đánh bạc với Đ mà tang số dưới 5.000.000đ, cụ thể như sau:

- Ngày 10/12/2020:

+ Lúc 18 giờ 05 phút, Kiên nhắn tin các số đề: 16, 61, 19, 91, 18, 81, 01, 10, 62, 92 mỗi số 20.000đ; các số xuyên 2: 41, 19 và 41, 91 mỗi cặp số 50.000đ; số lô 41 với 20 điểm.

+ Lúc 18 giờ 08 phút, Kiên nhắn tin các số xuyên 2: 33, 86 với 100.000đ.

Tổng số tiền Kiên đã đánh số lô, số đề, xuyên 2 là 1.200.000đ, Kiên không trúng số lô, số đề, xuyên nào. Tổng số tiền đánh bạc trong ngày giữa Kiên và Đ là: 1.200.000đ.

- Ngày 11/12/2020:

+ Lúc 17 giờ 45 phút, Kiên nhắn tin các số đề đầu 9 (90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99) mỗi số 10.000đ; các số đề 19, 73, 56, 65, 64 mỗi số 20.000đ; số xuyên 2: 06, 99 với 100.000đ;

+ Lúc 17 giờ 58 phút Kiên nhắn tin các số lô: 07, 70 mỗi số 20 điểm.

Tổng số tiền Kiên đã đánh số lô, số đề, xuyên 2 là 1.100.000đ, trong đó Kiên trúng số lô 70 với 20 điểm, tương ứng với số tiền 1.400.000đ. Tổng số tiền đánh bạc trong ngày giữa Kiên và Đ là: 2.500.000đ.

- Ngày 13/12/2020: Lúc 17 giờ 56 phút, Kiên nhắn tin các số đề 04, 44, 74, 57, 26, 94, 34, 53, 55, 85, 58 mỗi số 20.000đ; các số lô: 58, 85 mỗi số 20 điểm; các số xuyên 2: 26, 59 và 26, 96 mỗi cặp số 50.000đ.

Tổng số tiền Kiên đã đánh số lô, số đề, xuyên 2 là 1.120.000đ, trong đó Kiên trúng số lô 58 với 20 điểm, tương ứng với số tiền 1.400.000đ. Tổng số tiền đánh bạc trong ngày giữa Kiên và Đ là: 2.520.000đ.

- Ngày 11/12/2020:

+ Lúc 17 giờ 45 phút, Kiên nhắn tin các số đề đầu 6 (60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69) mỗi số 10.000đ.

+ Lúc 18 giờ 08 phút, Kiên nhấn tin các số lô 69, 96 mỗi số 20 điểm; các số xuyên 2: 54, 57; 57, 69; 57, 96; 91, 62 mỗi cặp số 50.000đ; các số đề 26, 62, 92, 78, 87, 36, 63, 14, 41 mỗi số 20.000đ

Tổng số tiền Kiên đã đánh số lô, số đề, xuyên 2 là 1.300.000đ, trong đó Kiên trúng số lô 96 với 20 điểm, tương ứng với số tiền 1.400.000đ. Tổng số tiền đánh bạc trong ngày giữa Kiên và Đ là: 2.700.000đ.

- Ngày 15/12/2020:

+ Lúc 17 giờ 40 phút, Kiên nhấn tin các số đề kép (00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99) mỗi số 20.000đ.

+ Lúc 18 giờ 08 phút, Kiên nhấn tin các số xuyên 2: 45, 61 và 49, 60 mỗi cặp số 50.000đ; các số đề 69, 96, 46, 64, 26, 62, 36, 63, 78, 87 mỗi số 20.000đ

+ Lúc 18 giờ 05 phút, Kiên nhấn tin các số lô 03, 30 mỗi số 20 điểm.

+ Lúc 18 giờ 11 phút, Kiên nhấn tin các số đề đầu 6 (60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69) mỗi số 10.000đ.

Tổng số tiền Kiên đã đánh số lô, số đề, xuyên 2 là 1.400.000đ, Kiên không trúng số lô, số đề, xuyên nào. Tổng số tiền đánh bạc trong ngày giữa Kiên và Đ là: 1.400.000đ.

- Ngày 16/12/2020: Lúc 18 giờ 11 phút, Kiên nhấn tin các số đề 69, 96, 66, 99, 17, 19, 16, 61, 55, 78 mỗi số 20.000đ.

Tổng số tiền Kiên đã đánh số đề là 200.000đ, Kiên không trúng số lô, số đề, xuyên nào. Tổng số tiền đánh bạc trong ngày giữa Kiên và Đ là: 200.000đ.

- Ngày 17/12/2020: Lúc 18 giờ 16 phút, Kiên nhấn tin các số đề 16, 56, 55, 96, 85 mỗi số 20.000đ.

Tổng số tiền Kiên đã đánh số đề là 100.000đ, Kiên không trúng số lô, số đề, xuyên nào. Tổng số tiền đánh bạc trong ngày giữa Kiên và Đ là: 100.000đ.

- Ngày 19/12/2020:

+ Lúc 17 giờ 51 phút, Kiên nhấn tin các số đề 09, 90, 04, 40, 47, 74, 85, 59, 95, 48, 84, 39, 92, 19, 91, 25, 02, 20, 94, 49 mỗi số 10.000đ.

+ Lúc 17 giờ 56 phút, Kiên nhấn tin các số xuyên 2: 19, 58 và 39, 92 mỗi xuyên 50.000đ.

+ Lúc 18 giờ 00 phút, Kiên nhấn tin các số xuyên 2: 20, 04 là 100.000đ. các số lô 04, 40 mỗi số 20 điểm.

Tổng số tiền Kiên đã đánh số đề là 1.200.000đ, Kiên không trúng số lô, số đề, xuyên nào. Tổng số tiền đánh bạc trong ngày giữa Kiên và Đ là: 1.200.000đ.

- Ngày 20/12/2020: Lúc 18 giờ 01 phút, Kiên nhấn tin các số đề 25, 52, 28, 82, 29, 92, 49, 94, 58, 85, 59, 95, 06, 60, 08, 80, 09, 90, 04, 40 mỗi số 10.000đ.

Tổng số tiền Kiên đã đánh số đề là 200.000đ, Kiên không trúng số lô, số đề, xuyên nào. Tổng số tiền đánh bạc trong ngày giữa Kiên và Đ là: 200.000đ.

3. Hành vi đánh bạc của bị cáo Trần Công D:

Bị cáo Trần Công D sử dụng tài khoản Zalo “D Trần” nhắn tin đánh các số lô, số đề, xuyên 2 đến tài khoản Zalo “Trương Hữu Đ” của Trương Hữu Đ, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào lúc 17 giờ 49 phút, ngày 23/11/2020, D nhắn tin đánh số lô 43 với 25 điểm; các số lô 14, 43, 25, 50, 27, 72, 69, 96 mỗi số 10 điểm. Tổng số tiền D các cược đánh bạc là $105 \text{ điểm} \times 20.000\text{đ} = 2.100.000\text{đ}$ và D trúng lô 43 với 35 điểm; 25 với 10 điểm; 27 với 10 điểm, tổng cộng $55 \text{ điểm} \times 70.000\text{đ} = 3.850.000\text{đ}$. Tổng số tiền đánh bạc trong ngày giữa Đ và D $2.100.000\text{đ} + 3.850.000\text{đ} = 5.950.000\text{đ}$.

Lần thứ hai: Vào lúc 18 giờ 01 phút, ngày 24/11/2020, D nhắn tin đánh số lô 43, 92, 14, 20, 89, 55 mỗi số 10 điểm; các số lô 92, 55, 43 mỗi số 25 điểm. Tổng số tiền D các cược đánh bạc là $135 \text{ điểm} \times 20.000\text{đ} = 2.700.000\text{đ}$ và D trúng lô 92 với 35 điểm; 20 với 10 điểm; 55 với 35 điểm, tổng cộng $80 \text{ điểm} \times 70.000\text{đ} = 5.600.000\text{đ}$. Tổng số tiền đánh bạc trong ngày giữa Đ và D $2.700.000\text{đ} + 5.600.000\text{đ} = 8.300.000\text{đ}$.

4. Hành vi đánh bạc của bị cáo Nguyễn Văn Đ1:

Vào ngày 22/11/2020, Nguyễn Văn Đ1 sử dụng tài khoản Zalo “Nguyen Dong” nhắn tin đánh các số lô, số đề, xuyên 2 đến tài khoản Zalo “Trương Hữu Đ” của Trương Hữu Đ, cụ thể như sau:

Vào hồi 17 giờ 48 phút: Đ1 nhắn tin đánh các số lô 02, 30, 49, 94, 72, 66 mỗi số 10 điểm; số lô 11 với 50 điểm, tổng đã đánh 110 điểm.

Vào hồi 17 giờ 49 phút: Đ1 nhắn tin đánh các số lô 65, 56 mỗi số 20 điểm, tổng 40 điểm.

Vào hồi 17 giờ 57: Đ1 nhắn tin đánh các số lô 59, 95, 08, 80 mỗi số 10 điểm, tổng 40 điểm.

Tổng số tiền Đ1 các cược đánh bạc là $190 \text{ điểm} \times 20.000\text{đ} = 3.800.000\text{đ}$ và Đ1 trúng số lô 49 với 10 điểm; 65, 56 với mỗi số 20 điểm, tổng cộng $50 \text{ điểm} \times 70.000\text{đ} = 3.500.000\text{đ}$. Tổng số tiền đánh bạc trong ngày giữa Đ và Đ1 là: $3.800.000\text{đ} + 3.500.000\text{đ} = 7.300.000\text{đ}$.

Về tài liệu, đồ vật thu giữ:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, đã qua sử dụng, ốp điện thoại màu xanh dương, số Imei: 35946908098823, gắn thẻ sim điện thoại số 0867.521.526; thu giữ của bị cáo Kiên.

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu Đ1, đã qua sử dụng, số Imei1: 86204036462137, số Imei1: 86204936462129, gắn thẻ sim điện thoại số 0985.875.226; thu giữ của bị cáo Đ.

+ 01 điện thoại điện thoại nhãn hiệu Oppo A39 màu trắng, đã qua sử dụng, số Imei1: 86127036993659; số Imei2: 86127036993642, gắn thẻ sim số 0985.410.379; số tiền 3.800.000đ; thu giữ của bị cáo D.

+ 01 điện thoại điện thoại nhãn hiệu Vivo 1606, màu đen, đã qua sử dụng, số Imei1: 866614037301215; số Imei2: 8866614037301307, gắn thẻ sim số 0975.472.747; số tiền 4.800.000đ; thu giữ của bị cáo Đ1.

Hiện nay, tất cả các vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Tại Cáo trạng số 10/CT - VKS - HK ngày 19/02/2021 của Viện trưởng VKSND huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh truy tố các bị cáo Trương Hữu Đ, Nguyễn Trung K, Trần Công D và Nguyễn Văn Đ1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đều khai nhận tội, nhưng các bị cáo trình bày không nhớ rõ cụ thể hành vi đánh bạc của mình. Các bị cáo trình bày đánh số lô đề bằng hình thức gửi tin nhắn điện thoại cho nhau, xác nhận kết quả thắng thua (âm, dương) trên tin nhắn điện thoại, giữa các bên trên thực tế chưa thanh toán tiền đánh bạc và tiền thắng thua với nhau. Các bị cáo đều khẳng định lời khai tại cơ quan điều tra là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, chữ ký tại các bút lục hồ sơ là do các bị cáo ký. Các bị cáo không có ý kiến gì đối với Cáo trạng truy tố và cũng không có ý kiến gì tranh luận với quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của các bị cáo đều hối hận với hành vi phạm tội của mình, mong được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố 04 bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đ1 thời, đề nghị xử phạt Trương Hữu Đ, Nguyễn Trung K mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù; bị cáo Trần Công D từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; bị cáo Nguyễn Văn Đ1 từ 20 đến 25 triệu đồng. Xử phạt bổ sung bị cáo Đ, Kiên, D mỗi bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng.

Ngoài ra, đề nghị xử lý vật chứng tịch thu sung công quỹ nhà nước các điện thoại thu giữ của các bị cáo, tịch thu tiêu hủy các thẻ sim trong các điện thoại; thu sung công quỹ nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc; buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo với lời khai tại Cơ quan Điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án được xem xét công khai phiên tòa là phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do có mối quan hệ quen biết với nhau từ trước, nên trong khoảng thời gian từ ngày 22/11/2020 đến ngày 20/12/2020, các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề thông qua việc nhắn tin trên mạng xã hội Zalo, cụ thể như sau:

Bị cáo Trương Hữu Đ đã thực hiện hành vi đánh bạc: Lần 1, vào ngày 22/11/2020, Đ đánh bạc với Nguyễn Văn Đ1, số tiền đánh bạc là 7.300.000đ; lần 2, vào ngày 23/11/2020, Đ đánh bạc với Trần Công D, số tiền đánh bạc là 5.950.000đ; lần 3, vào ngày 24/11/2020, Đ đánh bạc với Trần Công D, số tiền đánh bạc là 8.300.000đ; lần 4, vào ngày 09/12/2020, Đ đánh bạc với Nguyễn Trung K, số tiền đánh bạc là 5.400.000đ; lần 5, vào ngày 12/12/2020, Đ đánh bạc với Nguyễn Trung K, số tiền đánh bạc là 9.720.000đ. Như vậy, bị cáo Đ đã có 05 lần thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi số đề, với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 36.670.000đ. Số tiền đánh bạc và tiền thắng thua các bên chưa thanh toán cho nhau.

Bị cáo Nguyễn Trung K có hành vi đánh bạc với bị cáo Trương Hữu Đ, lần 1 vào ngày 09/12/2020 số tiền dùng đánh bạc là 5.400.000đ và lần 2 vào ngày 12/12/2020 số tiền dùng đánh bạc là 9.720.000đ. Tổng số tiền dùng đánh bạc 02 lần là 15.120.000đ. Số tiền đánh bạc và tiền thắng thua các bên chưa thanh toán cho nhau. Số tiền bị cáo cá cược đánh bạc là 2.520.000đ.

Bị cáo Trần Công D có hành vi đánh bạc với bị cáo Trương Hữu Đ, lần 1 vào ngày 23/11/2020 số tiền dùng đánh bạc là 5.950.000đ và lần 2 vào ngày 24/11/2020 số tiền dùng đánh bạc là 8.300.000đ. Tổng số tiền dùng đánh bạc 02 lần là 14.250.000đ. Số tiền đánh bạc và tiền thắng thua các bên chưa thanh toán cho nhau. Số tiền bị cáo cá cược đánh bạc là 4.800.000đ.

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ1 đã có 01 lần thực hiện hành vi đánh bạc với Trương Hữu Đ vào ngày 22/11/2020, với tang số 7.300.000đ. Số tiền đánh bạc và tiền thắng thua các bên chưa thanh toán cho nhau. Số tiền bị cáo cá cược đánh bạc là 3.800.000đ.

Ngoài ra, vào các ngày 10, 11, 13, 14, 15, 16, 17, 19 và 20/12/2020, Trương Hữu Đ và Nguyễn Trung K còn có 09 lần khác đánh bạc với nhau với tổng số tiền là 11.920.000đ, nhưng tang số của mỗi lần đều dưới 5.000.000đ (Dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự), nên không tính là một lần đánh bạc. Tổng số tiền Kiên dùng để cá cược trong các lần này là 7.720.000đ, số tiền Kiên trúng là 4.200.000đ. Số tiền đánh bạc và tiền thắng thua trong những lần này các bên chưa thanh toán cho nhau.

Hành vi đánh bạc của các bị cáo bằng hình thức ghi số lô, số đề thông qua việc nhắn tin trên mạng xã hội Zalo với nhau, không có sự phân công, bàn bạc với nhau. Do đó, không có dấu hiệu của tội Tổ chức đánh bạc. Các bị cáo có số tiền dùng đánh bạc đều dưới 50.000.000đ, vì vậy, Cáo trạng số 10/CT-VKS - HK ngày 19/02/2021 truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, trực tiếp xâm phạm đến trật tự, nếp sống văn minh của xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác.

[4] Hành vi đánh bạc của các bị cáo bằng hình thức sử dụng điện thoại di động để nhắn tin chơi số lô đề với nhau, không có sự rủ rờ, không có sự phân công, bàn bạc với nhau, do đó không có dấu hiệu của tội tổ chức đánh bạc và không xác định được bị cáo giữ vai trò cầm đầu, khởi xướng. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo được xác định căn cứ vào số lần phạm tội, số tiền trong từng lần dùng đánh bạc và tổng số tiền các lần dùng đánh bạc. Cụ thể, bị cáo Trương Hữu Đ đã có 05 lần thực hiện hành vi đánh bạc với các bị cáo khác, tổng số tiền các lần dùng đánh bạc là 36.670.000đ, do đó tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Đ là cao nhất; còn bị cáo Nguyễn Trung K và bị cáo Trần Công D đều có 02 lần thực hiện hành vi đánh bạc, tổng số tiền dùng đánh bạc lần lượt là 15.120.000đ và 14.250.000đ, tuy nhiên bị cáo Kiên vừa mới chấp hành xong hình phạt tù của bản án khác, nay lại tiếp tục phạm tội mới, do đó tính chất hành vi phạm tội của bị cáo Kiên lớn hơn bị cáo D; bị cáo Nguyễn Văn Đ1 có 01 lần thực hiện hành vi đánh bạc, tang số 7.300.000đ, do đó mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Đ1 là thấp nhất;

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Các bị cáo Trương Hữu Đ, Nguyễn Trung K, Trần Công D phải chịu tình tiết tăng nặng là “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Trung K, vào ngày 16/6/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 02/02/2020, chưa được xóa án tích. Nay bị cáo lại phạm tội mới nên phải chịu thêm tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đều thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn, hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Trung K tự nguyện ra tự thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “Người phạm tội tự thú” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Văn Đ1 là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Đ đầu thú, bị cáo D đã tự nguyện nộp số tiền dùng để cá cược 4.800.000đ, bị cáo Đ1 tự nguyện nộp số tiền dùng để cá cược 3.800.000đ, do đó HĐXX cần

xem xét cho các bị cáo Đ, D, Đ1 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Trương Hữu Đ có 05 lần thực hiện hành vi phạm tội, với tổng số tiền là bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhiều nhất, bị cáo có nhân thân xấu khi từng 03 lần bị kết án về các hành vi phạm tội; còn bị cáo Nguyễn Trung K mặc dù vừa mới chấp hành xong hình phạt tù (ngày 02/02/2020) nay lại tiếp tục phạm tội mới, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, cần xử phạt tù và cách ly bị cáo Đ và Kiên ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như lời đề nghị của vị đại diện VKS tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ.

Đối với bị cáo Trần Công D tính chất hành vi phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng... xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội, do đó cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là phù hợp. Xét thấy các bị cáo D là lao động tự do, không có nơi làm việc và thu nhập ổn định, do đó chấp nhận miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ1 tính chất hành vi phạm tội thấp hơn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân tốt, cần xử phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất hành vi phạm tội và sự phân hóa vị trí của các bị cáo trong vụ án.

[7] Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Xử lý vật chứng: Các điện thoại di động thu giữ của các bị cáo là công cụ, phương tiện phạm tội. Do đó, cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; đối với các thẻ sim gắn trong điện thoại không còn giá trị cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Số tiền đánh bạc và số tiền thắng thua giữa các bị cáo đều chưa thanh toán cho nhau. Xét thấy đây là tiền dùng vào việc phạm tội, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước số tiền đánh bạc nơi bị cáo đánh bạc và tiền thắng thua nơi bị cáo nhận đánh bạc trong các đợt đánh lô, đề, cụ thể: Bị cáo Trương Hữu Đ: 29.750.000đ; bị cáo Nguyễn Trung K: 10.240.000đ; Trần Công D: 4.800.000đ; Nguyễn Văn Đ1: 3.800.000đ. Quá trình điều tra Trần Công D và Nguyễn Văn Đ1 đã nộp đủ số tiền nên không phải thực hiện nữa.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. Xét thấy các bị cáo phạm tội đều vì mục đích tư lợi cá nhân, xâm phạm trật tự công cộng, do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo không bị áp dụng phạt tiền là hình phạt

chính theo quy định tại khoản 3 Điều 321 và Điều 35 Bộ luật Hình sự như đề nghị của Đại diện VKS là phù hợp.

[9] Quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt, đường lối xử lý, xử lý vật chứng, án phí đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận; Tuy nhiên, xét thấy mức đề nghị hình phạt đối với bị cáo Trương Hữu Đ và Nguyễn Trung K là có phần hơi cao.

[10] *Về những nội dung khác:* Trong vụ án này Trần Công D khai việc đánh bạc là do 01 nam thanh niên tên Tào, trú tại tỉnh Nghệ An nhờ D chơi giúp. Quá trình điều tra chỉ duy nhất lời khai của D, ngoài ra không có tài liệu nào để chứng minh và D cũng không biết địa chỉ cụ thể của Tào nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[11] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trương Hữu Đ;

- Khoản 1, 3 Điều 321; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trung K;

- Khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Công D;

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ1.

Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trương Hữu Đ, Nguyễn Trung K, Trần Công D và Nguyễn Văn Đ1 phạm tội Đánh bạc.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt Trương Hữu Đ 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án. Phạt tiền bổ sung 10.000.000đ.

- Xử phạt Nguyễn Trung K 08 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2020. Phạt tiền bổ sung 10.000.000đ.

- Xử phạt Trần Công D 18 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan được

giao giám sát, giáo dục nhận được Quyết định thi hành án và Bản sao bản án. Giao bị cáo Trần Công D cho Ủy ban nhân dân Xã H, huyện H, tỉnh H giám sát, giáo dục. Phạt tiền bổ sung 10.000.000 Đ1.

- Xử phạt Nguyễn Văn Đ1 20.000.000đ.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, đã qua sử dụng, ốp điện thoại màu xanh dương, số Imei: 35946908098823, gắn thẻ sim điện thoại số 0867.521.526, thu giữ của bị cáo Kiên; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu Đ1, đã qua sử dụng, số Imei1: 86204036462137, số Imei2: 86204936462129, gắn thẻ sim điện thoại số 0985.875.226, thu giữ của bị cáo Đ; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A39 màu trắng, đã qua sử dụng, số Imei1: 86127036993659; số Imei2: 86127036993642, gắn thẻ sim số 0985.410.379, thu giữ của bị cáo D; 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo 1606, màu đen, đã qua sử dụng, số Imei1: 866614037301215; số Imei2: 8866614037301307, gắn thẻ sim số 0975.472.747, thu giữ của bị cáo Đ1. Tịch thu tiêu hủy các thẻ sim gắn trong các điện thoại di động trên. *(Tình trạng vật chứng theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 19/02/2021 giữa Cơ quan Công an huyện Hương Khê và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê).*

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 4.800.000đ do bị cáo Trần Công D và 3.800.000đ do bị cáo Nguyễn Văn Đ1 đã nộp *(Theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0002534; AA/2016/0002535 ngày 01/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê tại Kho bạc Nhà nước huyện Hương Khê).*

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền dùng đánh bạc của các bị cáo, cụ thể: Bị cáo Trương Hữu Đ: 29.750.000đ; bị cáo Nguyễn Trung K: 10.240.000đ;

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Trương Hữu Đ, Nguyễn Trung K, Trần Công D và Nguyễn Văn Đ1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hương Khê;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện Hương Khê;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- THA Hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA - VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Văn Đạt

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Quang Quý Phạm Ngạch

Mai Văn Đạt

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hương Khê;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện Hương Khê;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- THA Hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA - VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Văn Đạt

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Quang Quý Phạm Ngạch

Mai Văn Đạt

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hương Khê;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện Hương Khê;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- THA Hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA - VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Văn Đạt

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Quang Quý Lê Hữu Tân

Nguyễn Thanh Tùng

